

Số: 394/QĐ-THBT

An Lão, ngày 18 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Bát Trang

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017;

Căn cứ Quyết định số 7233/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc cấp hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 97/2023/NĐ-CP (Hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024);

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024 (theo biểu mẫu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG

Chu Thế Hùng

Đơn vị: Trường Tiểu học Bát Trang

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 7233/QĐ- UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện An Lão)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	
	Phí ...	
	Phí ...	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	



2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5,850,000
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	

<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Dự án A	



3.2	Dự án B	
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	



KÊ TOÁN

Nguyễn Thị Phúc

An Lão, ngày 18 tháng 01 năm 2025

**BIÊN BẢN**

**Kết thúc niêm yết công khai dự toán kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024**

**I. Thời gian:** 15<sup>h</sup> ngày 18 tháng 01 năm 2025.

**II. Địa điểm:** Trường Tiểu học Bát Trang

**III. Thành phần:**

1. Ông Chu Thế Hùng – Hiệu trưởng nhà trường
2. Bà: Nguyễn Thị Phương Nhung – Phó hiệu trưởng
3. Bà Lê Thị Thuý Hương – Chủ tịch công đoàn
4. Bà Nguyễn Thị Phúc – Kế toán nhà trường
5. Bà Vũ Thị Nhân – Trưởng ban thanh tra nhân dân
6. Bà Hoàng Thị Trà Giang – Thư ký
7. Toàn thể giáo viên và nhân viên nhà trường

**IV. Nội dung:**

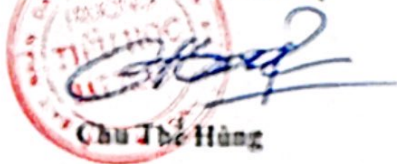
Căn cứ Biên bản niêm yết công khai Công bố công khai dự toán kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024.

Trường Tiểu học Bát Trang đã tiến hành kết thúc niêm yết Công bố công dự toán kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024.

Trong thời gian công khai 30 ngày đại diện công đoàn và thanh tra nhân dân không tiếp nhận được ý kiến nào cần xác minh, giải trình.

Biên bản được hoàn thành vào hồi 15<sup>h</sup>30 cùng ngày và được thống nhất thông qua kết thúc niêm yết công khai theo đúng quy định.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



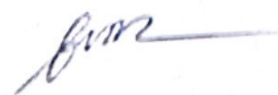
Chu Thế Hùng

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Lê Thị Thuý Hương

THƯ KÝ



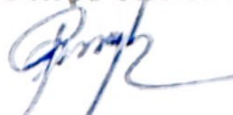
Hoàng Thị Trà Giang

KẾ TOÁN



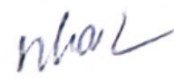
Nguyễn Thị Phúc

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Nhung

THANH TRẦN NHÂN DÂN



Vũ Thị Nhân